

Số: 01/2023/QĐST-DS

Thanh Phú, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: các nguyên đơn và người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của nguyên đơn đã tự nguyện làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn không có yêu cầu phản tố và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Xét việc nguyên đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 335/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “tranh chấp quyền về lối đi qua” giữa:

- Nguyên đơn:

+ Anh Trần Văn T, sinh năm: 1982; địa chỉ: số 125/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1977; địa chỉ: số 99/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của anh Đ: Chị Lê Thị T, sinh năm: 1978; địa chỉ: số 95/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1985; địa chỉ: số 102/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của anh T1: anh Trần Văn T, sinh năm: 1982; địa chỉ: số 125/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1973; địa chỉ: số 119/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Trần Văn S, sinh năm: 1938; địa chỉ: số 18/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của ông S: anh Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1973; địa chỉ: số 119/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn:

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1972; địa chỉ thường trú: số 3/3 ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Trần Văn C, sinh năm: 1955 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1955; cùng địa chỉ: số 43/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị Bé D, sinh năm: 1985; địa chỉ: số 125/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm: 1972; địa chỉ: số 119/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1940; địa chỉ: số 125/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của chị D, chị T3 và bà C: anh Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1973; địa chỉ: số 119/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Chị Lê Thị T, sinh năm: 1978; địa chỉ: số 95/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp (theo ủy quyền) của chị T: anh Trần Văn T, sinh năm: 1982; địa chỉ: số 125/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1968; địa chỉ: số 47/5 ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; trả lại các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã nộp (nếu có yêu cầu).

2.2 Về án phí: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho các anh Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T1, và Nguyễn Văn T2 mỗi người là 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000876, số 0000877, số 0000878 và số 0000879 cùng ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Ông Trần Văn S thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp án phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú